

Số: 12/2022/QĐST-DS

Lộc Ninh, ngày 10 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: ấp 5B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

* **Bị đơn:** Bà **Trần Thị M**, sinh năm 1979

Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: tổ 2, ấp 8, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Trần Thị M và ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ liên đới trả tiền cho bà Trần Thị T số tiền gốc và lãi là 139.000.000đồng (Bao gồm 115.000.000đồng tiền gốc và 24.000.000đồng tiền lãi).

Về phương thức thanh toán: Bà Trần Thị M và ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ liên đới trả tiền cho bà T theo phương thức trả tiền hàng tháng (Bao gồm 115.000.000đồng tiền gốc và 24.000.000đồng tiền lãi) vào ngày 15 hàng tháng. Cụ thể như sau:

Ngày 15/8/2022 bà M và ông H sẽ trả cả tiền gốc và tiền lãi cho bà T với số tiền là 7.000.000đồng. Các tháng tiếp theo cứ vào ngày 15 hàng tháng bà M và ông H phải thanh toán cho bà T số tiền 6.000.000đồng cho đến khi hết số tiền nợ gốc và lãi còn lại.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Trong trường hợp bà M và ông H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng cam kết về nghĩa vụ thanh toán, phương thức thanh toán như đã thỏa thuận thì bà T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thi hành một lần đối với toàn bộ số tiền còn lại mà ông H và bà M chưa thanh toán cho bà T.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Trần Thị M và ông Nguyễn Văn H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.475.000đồng. Bà T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Trần Thị T số tiền 3.458.000đồng mà bà T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0009951 ngày 15/7/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Lộc Ninh;
- Thi hành án dân sự H.Lộc Ninh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quyết